

Bản án số: 393/2020/HC-PT

Ngày 17-8-2020

V/v Khiếu kiện QĐHC.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phan Văn Yên

*Các Thẩm phán:* Ông Phạm Trí Tuấn

Ông Nguyễn Văn Minh

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Dương Thị Thu Phương - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh:**  
Ông Võ Phong Lưu - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Trong ngày 17 tháng 8 năm 20120, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 151/2020/TLPT-HC ngày 11 tháng 02 năm 2020 về việc: Khiếu kiện Quyết định hành chính”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số: 1312/2019/HC-ST ngày 03 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo, bị kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 2166/2020/QĐPT-HC ngày 20 tháng 7 năm 2020 giữa các đương sự:

**1. Người khởi kiện:** Ông Nguyễn Phú Qu; sinh năm 1962, (Có mặt).

Địa chỉ thường trú: số C6/163 ấp 3, xã Tân Nhựt, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. Địa chỉ liên hệ: số C10/217B đường Lương Ngang, ấp 3, xã Tân Nhựt, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Sơn D; Sinh năm 1996; (Có mặt)

Địa chỉ: ấp Tân Hòa, xã Bảo Bình, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai.

Địa chỉ liên hệ: số E8/3 đường Tân Túc, thị trấn Tân Túc, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. *Người bị kiện:* Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt).

Địa chỉ trụ sở: số 349 đường Tân Túc, thị trấn Tân Túc, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Phú Lữ - Chủ tịch (Vắng mặt).

3. *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị kiện:*

3.1/. Bà Phan Thị Cẩm Nh - Phó Trưởng phòng nghiệp vụ số 1 thuộc Ban bồi thường, giải phóng mặt bằng huyện Bình Chánh. (Có mặt).

3.2/. Ông Phan Thanh T - Chuyên viên Ban bồi thường, giải phóng mặt bằng huyện Bình Chánh. (Có mặt).

4. Người kháng cáo: UBND huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh;  
Kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

#### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện ngày 20-11-2018, các bản tự khai và lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, người khởi kiện có đại diện ủy quyền là ông Nguyễn Sơn D trình bày:

Thực hiện Dự án Phát triển cơ sở hạ tầng giao thông đồng bằng sông Cửu Long trên địa bàn huyện Bình Chánh, Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã ban hành Quyết định số 9085/QĐ-UBND ngày 17- 10 - 2018 hỗ trợ bo sung khi thu hồi đất và dây chuyền xay xát lúa gạo trên đất của ông Nguyễn Phú Qu tại xã Tân Nhựt, huyện Bình Chánh. Địa chỉ giải tỏa : thuộc một phần thửa số 443, tờ bản đồ số 18, theo tài liệu 02/CT-UBND (tương ứng với một phần thửa số 246 và đường, tờ bản đồ số 56, theo tài liệu năm 2005) bộ địa chính xã Tân Nhựt, huyện Bình Chánh. Theo Quyết định số 9085, số tiền hỗ trợ khi thu hồi 26,9 m<sup>2</sup> đất và dây chuyền xay xát lúa gạo là 132.634.207 đồng. Căn cứ Phiếu chiết tính 1067/PCT-BBT ngày 11 -10-2018 của Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng thì phần đất 26,9 m<sup>2</sup> được hỗ trợ số tiền là 6.725.000 đồng, số tiền hỗ trợ cho dây chuyền xay xát lúa gạo bao gồm chi phí tháo dỡ là 124.466.130 đồng, chi phí di dời là 1.443.077 đồng, tổng cộng là 125.909.207 đồng. Ông Qu không có ý kiến đối với số tiền hỗ trợ khi thu hồi đất nhưng đối với số tiền hỗ trợ dây chuyền xay xát lúa gạo thì ông Qu không đồng ý. Nay ông Qu khởi kiện, yêu cầu Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh hủy Quyết định số 9085/QĐ-UBND ngày 17-10-2018 của ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh, đồng thời buộc ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh phải ban hành quyết định tính tiền bồi thường, hỗ trợ cho ông Qu theo đúng quy định của pháp luật vì những lý do như sau:

1. Số tiền hỗ trợ tháo dỡ, di dời dây chuyền xay xát lúa gạo quá thấp so với chi phí thực tế. Bằng chứng là khi ông Qu đi thuê thực tế bên ngoài một công ty tư nhân để thực hiện trọn gói toàn bộ việc tháo dỡ, di dời, lắp đặt lại dây chuyền xay xát lúa gạo thì Công ty TNHH Một thành viên Tư Kim L.A đã báo giá cho ông Qu số tiền là 630.000.000 đồng theo Hợp đồng kinh tế số: 13/HĐKT.2016 ngày 10 -03-2017 giữa Công ty và ông Quói, trong khi chứng thư thẩm định giá số 0510-7/2018/CT-MDIT ngày 05-10-2018 của Công ty TNHH thẩm định giá MHD thì tổng chi phí này chỉ có 292.322.000 đồng.

2. Ông Qu chưa nhận được chi phí hỗ trợ lắp đặt vì ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh buộc ông Qu phải thực hiện việc lắp đặt xong nhà xưởng thì mới ra quyết định hỗ trợ cho ông số tiền này. Nay ông yêu cầu được nhận số tiền hỗ trợ chi phí lắp đặt là 166.422.347 đồng theo Chứng thư thẩm định giá số 0510-7/2018/CT-MDH ngày 05-10-2018 của Công ty TNHH thẩm định giá MHD.

*Người bị kiện trình bày:* Tại Công văn số 1816/UBND ngày 21/5/2019, Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh trình bày: Ông Nguyễn Phú Qu có dây chuyền xay xát lúa gạo ảnh hưởng trong ranh giải phóng mặt bằng Dự án phát triển cơ sở hạ tầng giao thông đồng bằng sông Cửu Long, trên địa bàn huyện Bình Chánh.

Qua tiếp xúc, ông Nguyễn Phú Qu đồng ý di dời dây chuyền xay xát lúa gạo, vị trí di dời cách vị trí cũ khoảng 450 mét.

Căn cứ điểm b, khoản 2 Điều 28 Quyết định số 23/2015/QĐ-UBND ngày 15 tháng 5 năm 2015 của ủy ban nhân dân thành phố, Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng ký kết hợp đồng với Công ty TNHH Thẩm định giá MHD để thẩm định việc di dời dây chuyền xay xát lúa gạo của ông Nguyễn Phú Quói. Ngày 05 tháng 10 năm 2018, Công ty TNHH Thẩm định giá MHD đã cung cấp Chứng thư thẩm định giá số 0510-7/2018/CT-MHD.

Ngày 27 tháng 9 năm 2018, Hội đồng Bồi thường Dự án đã họp về xét chi phí di dời dây chuyền xay xát lúa gạo của ông Nguyễn Phú Qu; theo đó, Hội đồng Bồi thường Dự án thống nhất như sau:

- Chi phí tháo dỡ 124.466.130 đồng;
- Chi phí lắp đặt thiết bị: 166.422.347 đồng;
- Chi phí di dời: 1.433.077 đồng.

Tổng chi phí di dời dây chuyền xay xát lúa gạo của ông Nguyễn Phú Qu là 292.322.000 đồng; trong đó, chi phí lắp đặt sẽ được xem xét sau khi ông Nguyễn Phú Qu hoàn tất việc lắp đặt.

Ngày 17 tháng 10 năm 2018, ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh ban hành Quyết định số 9085/QĐ-UBND về hỗ trợ chi phí di dời dây chuyền xay xát lúa

gạo của ông Nguyễn Phú Qu, với số tiền: 125.889.207 đồng.

Sau khi ông Nguyễn Phú Qu hoàn tất việc lắp đặt lại dây chuyền xay xát lúa gạo, ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh sẽ ban hành quyết định hỗ trợ chi phí lắp đặt, với số tiền: 166.422.347 đồng cho ông Nguyễn Phú Qu.

Việc hỗ trợ chi phí di dời dây chuyền xay xát lúa gạo của ông Nguyễn. Phú Qu được ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh thực hiện đúng trình tự thủ tục quy định.

Do đó, việc ông Nguyễn Phú Qu yêu cầu hủy Quyết định số 9085/QĐ-UBND ngày 17 tháng 10 năm 2018 của ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh là không có cơ sở.

*Tại bản án hành chính sơ thẩm số 1312/2019/HCST ngày 03-10-2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quyết định:*

Căn cứ Luật Tổ tụng hành chính năm 2015;

Căn cứ Luật đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1 .Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Phú Quoi.

Hủy Quyết định số 9085/QĐ-UBND ngày 17 - 10 - 2018 của ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh về việc hỗ trợ bổ sung đối với ông Nguyễn Phú Qu ảnh hưởng trong Dự án Phát triển cơ sở hạ tầng giao thông đồng bằng sông Cửu Long, trên địa bàn huyện Bình Chánh.

Buộc Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh ban hành quyết định bồi thường, hỗ trợ khác cho ông Nguyễn Phú Qu theo đúng theo quy định pháp luật.

Ngoài ra, Tòa án cấp phúc thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 16 tháng 10 năm 2020, người bị kiện UBND huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh có đơn kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa toàn bộ bản án hành chính sơ thẩm.

Ngày 17 tháng 10 năm 2019, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có quyết định kháng nghị số 562/QĐ-VKS-HC với nội dung kháng nghị toàn bộ bản án hành chính sơ thẩm.

Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao đề nghị chấp nhận kháng cáo của người bị kiện, chấp nhận kháng nghị của Viện Trưởng viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh, sửa bản án số 1312/2019/HC-ST ngày 03/10/2019 về việc khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực đất đai của Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ ý kiến của Viện kiểm sát, của người khởi kiện, người bị kiện.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Về hình thức đơn kháng cáo của người bị kiện trong hạn luật định nên chấp nhận xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

1/ Ngày 16/10/2019 người bị kiện Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh do ông Trần Phú Lữ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh làm đại diện kháng cáo bản án sơ thẩm 1312/2019/HC-ST ngày 03/10/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Ngày 17/10/2019 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh kháng nghị bản án sơ thẩm 1312/2019/HC-ST ngày 03/10/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh.

Đối chiếu với bản án sơ thẩm đã xét xử thì thấy:

[1] Về đối tượng khởi kiện: cấp sơ thẩm xác định đối tượng khởi kiện là quyết định số 9085/QĐ-UBND ngày 17/10/2018 của Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh về việc hỗ trợ bổ sung đối với ông Nguyễn Phú Qu là đúng quy định.

[2] Về thời hiệu khởi kiện: Căn cứ Điều 116 Luật tố tụng hành chính, cấp sơ thẩm xác định còn thời hiệu là có căn cứ.

[3] Xét tính hợp pháp và thẩm quyền ban hành quyết định số 9085 là đối tượng khởi kiện vụ án hành chính thì thấy:

Thẩm quyền ban hành quyết định: căn cứ Luật Đất đai năm 2013 và Điều 28 Quyết định số 23/2015/QĐ-UBND ngày 15/5/2015 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất đai trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh thì việc ban hành Quyết định số 9085 là đúng thẩm quyền.

Về nội dung: căn cứ Điều 1 Phần IV Chương IV của Phương án số 613/PA-HĐBT ngày 13/11/2015 của Hội đồng bồi thường dự án phát triển cơ sở hạ tầng giao thông đồng bằng sông Cửu Long (đã được duyệt) có quy định khi Nhà nước thu hồi đất mà phải di chuyển tài sản thì Nhà nước bồi thường chi phí tháo dỡ, di chuyển, lắp đặt. Trường hợp phải di chuyển hệ thống máy móc, dây chuyền sản

suất còn được bồi thường đối với thiệt hại khi tháo dỡ, vận chuyển, lắp đặt. Tuy nhiên, các chi phí tháo dỡ, di chuyển, lắp đặt, chi phí hao hụt phải được bồi thường cho ông Qu cùng một lúc thì mới đúng quy định pháp luật.

Xét Quyết định số 9085/QĐ-UBND ngày 17/10/2018 của Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh thì mới chỉ trả gồm hai khoản là chi phí là tháo dỡ và di dời, còn thiếu chi phí lắp đặt thiết bị chưa được tính vào. Do đó, Quyết định số 9085/QĐ-UBND ngày 17/10/2018 của Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh bị sai về nội dung cho nên cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Qu là có căn cứ.

Việc Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh kháng cáo cho rằng chi phí lắp đặt sẽ được xem xét sau khi ông Qu hoàn tất việc lắp đặt là không đúng quy định của pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của Người bị kiện.

Đối với kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh cho rằng: cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu của Người khởi kiện là đúng nhưng tuyên hủy quyết định số 9085/QĐ-UBND ngày 17/10/2018 của Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh là không cần thiết. Bởi vì phương án được phê duyệt từ năm 2015 và ông Qu liên tục khiếu nại và đã được Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh giải quyết dứt điểm các yêu cầu của ông một cách thấu tình đạt lý và đúng quy định của pháp luật. Vì vậy, nhằm đảm bảo tính ổn định của quyết định bị khởi kiện và chấm dứt việc khiếu kiện đối với 02 khoản đã chi trả đúng quy định gồm chi phí tháo dỡ, chi phí di dời, nên chỉ buộc Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh tiếp tục chi trả bổ sung chi phí lắp đặt thiết bị với số tiền là 166.422.347 đồng là phù hợp.

Xét thấy Quyết định số 9085/QĐ-UBND ngày 17/10/2018 của Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh được ban hành đúng thẩm quyền nhưng sai về nội dung. Do đó, khi xem xét tính hợp pháp của Quyết định hành chính bị kiện (Quyết định 9085) thì Hội đồng xét xử có quyền tuyên hủy quyết định theo Điều 193 Bộ Luật tố tụng hành chính. Hơn nữa khi buộc Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh ban hành một quyết định bổ sung mà không hủy quyết định đã ban hành sai về nội dung là nằm ngoài phạm vi xét xử của vụ án và không đảm bảo theo trình tự tố tụng của Bộ Luật Tố tụng hành chính. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh.

[4] Nhận định của Tòa án: xét thấy, cấp sơ thẩm xét xử phù hợp theo quy định của pháp luật nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh và kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh.

Tại phiên tòa ngày hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao đề nghị chấp nhận đơn kháng cáo, chấp nhận kháng nghị và sửa bản án sơ thẩm là không phù hợp với nhận định trên của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

Do kháng cáo của người bị kiện không được chấp nhận nên phải chịu tiền án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH**

Áp dụng khoản 1 Điều 241 của Luật tổ tụng hành chính năm 2015;

Áp dụng Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án;

1. Không chấp nhận kháng cáo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh, Tp. Hồ Chí Minh;

Không chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh

Giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm số 1312/2019/HC-ST ngày 03/10/2019 về việc “Khiếu kiện quyết định hành chính về lĩnh vực quản lý đất đai” của Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh.

2. Về án phí: Buộc Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn) đồng tiền án phí hành chính phúc thẩm nhưng được khấu trừ theo biên lai thu số AA/2019/0024939 ngày 08 tháng 11 năm 2019 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Các thẩm phán**

**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

**Phạm Trí Tuấn    Nguyễn Văn Minh**

**Phan Văn Yên**

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND CC tại TP Hồ Chí Minh;
- Tòa án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Sở tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Cục THADS Tp. Hồ Chí Minh;
- Các đương sự (2);
- Lưu (DTTP 16)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phan Văn Yên**



